

PHỤ LỤC I
BÁO CÁO ĐỊNH KỲ THÁNG CỦA SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM
(SGDCKVN)
(Ban hành kèm theo Thông tư số: 06/2022/TT-BTC ngày 08 tháng 02 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

SỞ GIAO DỊCH
CHỨNG KHOÁN VIỆT
NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:

....., ngày... tháng... năm 20....

1. Báo cáo đánh giá chung tình hình hoạt động nghiệp vụ của SGDCKVN và các công ty con

2. Về việc xây dựng văn bản

Phân loại theo hoạt động	Ban hành mới	Sửa đổi, bổ sung	Hủy bỏ
1	2	3	4
Quản lý thành viên			
Quản lý giao dịch			
Thẩm định và quản lý niêm yết			
Đấu giá, đấu thầu			
Giám sát giao dịch			
Kiểm soát nội bộ			
Công bố thông tin			
Khác			
Tổng cộng			

Cột 1: thể hiện cụ thể nội dung phân loại các văn bản do SGDCKVN ban hành theo thẩm quyền (phân loại này có thể thay đổi theo các nội dung nghiệp vụ của SGDCKVN và các công ty con)

Cột 2: thể hiện số lượng văn bản do SGDCKVN đã ban hành mới trong kỳ báo cáo

Cột 3: thể hiện số lượng văn bản do SGDCKVN đã sửa đổi, bổ sung trong kỳ báo cáo

Cột 4: thể hiện số lượng văn bản do SGDCKVN đã hủy bỏ trong kỳ báo cáo.

3. Quản lý, giám sát thành viên

3.1 Xử lý hồ sơ đăng ký, hủy bỏ tư cách, đình chỉ giao dịch của thành viên

Thành viên	Số hồ sơ chưa giải quyết xong trong kỳ báo cáo trước	Tổng số hồ sơ đăng ký thành viên	Tổng số hồ sơ hủy bỏ tư cách thành viên	Tổng số hồ sơ đình chỉ giao dịch thành viên	Tổng số hồ sơ đăng ký thành viên đã giải quyết	Tổng số hồ sơ hủy bỏ tư cách thành viên đã giải quyết	Tổng số hồ sơ đình chỉ giao dịch thành viên đã giải quyết	Số hồ sơ giải quyết quá hạn	Số hồ sơ chưa giải quyết xong trong kỳ báo cáo	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
Thành viên giao dịch										
Thị trường niêm yết, đăng ký giao dịch										
Thị trường chứng khoán phái sinh										
Thị trường công cụ nợ										
Thành viên giao dịch đặc biệt										
Thị trường chứng khoán phái sinh										
Thị trường công cụ nợ										
Tổng số										

Cột 1: thể hiện thành viên giao dịch và thành viên giao dịch đặc biệt trên các thị trường

Cột 2: thể hiện tổng số hồ sơ đăng ký, hủy bỏ tư cách, đình chỉ giao dịch của thành viên SGĐCKVN đã nhận đầy đủ và hợp lệ nhưng chưa giải quyết xong trong kỳ báo cáo trước

Tổng cộng								
------------------	--	--	--	--	--	--	--	--

Cột 1: thể hiện nội dung vi phạm

Cột 2: thể hiện tổng số vụ việc SGDCKVN và các công ty con đã nhận đầy đủ và hợp lệ nhưng chưa giải quyết xong trong kỳ báo cáo trước

Cột 3: thể hiện số vụ việc có dấu hiệu vi phạm SGDCKVN và các công ty con phát hiện trong kỳ báo cáo

Cột 4: thể hiện số vụ việc có dấu hiệu vi phạm SGDCKVN và các công ty con phát hiện nhưng chưa đến mức xử lý vi phạm.

Cột 5: thể hiện tổng số vụ việc SGDCKVN và các công ty con đã xử lý theo thẩm quyền của SGDCKVN và Công ty con trong kỳ báo cáo

Cột 6: thể hiện tổng số vụ việc SGDCKVN và các công ty con đã báo cáo UBCKNN

Cột 7: thể hiện tổng số vụ việc SGDCKVN và các công ty con giải quyết bị quá hạn

Cột 8: thể hiện tổng số vụ việc SGDCKVN và các công ty con đã nhận đầy đủ và hợp lệ nhưng chưa giải quyết xong trong kỳ báo cáo = số vụ việc chưa giải quyết xong của kỳ trước chuyển sang + số vụ việc phát sinh trong kỳ báo cáo - số vụ việc đã giải quyết trong kỳ báo cáo

Cột 9: giải thích rõ vi phạm/vụ việc (nếu cần thiết).

4. Quản lý niêm yết, đăng ký giao dịch

4.1. Xử lý hồ sơ chấp thuận, hủy bỏ chứng khoán niêm yết/dăng ký giao dịch

Nội dung	Số hồ sơ chưa giải quyết xong trong kỳ báo cáo trước	Tổng số hồ sơ đã nhận/ phát hiện trong kỳ báo cáo	Tổng số hồ sơ đã giải quyết trong kỳ báo cáo	Số hồ sơ giải quyết quá hạn	Số hồ sơ chưa giải quyết xong trong kỳ báo cáo	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7
SGDCKTP.HCM						
Niêm yết cổ phiếu lần đầu						
Thay đổi niêm yết cổ phiếu						
Hủy bỏ niêm yết cổ phiếu						
Niêm yết CCQ ETF lần đầu						
Thay đổi niêm yết CCQ ETF						

Hủy bỏ niêm yết CCQ ETF						
Niêm yết CW lần đầu						
Thay đổi niêm yết CW						
Hủy bỏ niêm yết CW						
SGDCKHN						
Niêm yết lần đầu cổ phiếu						
Thay đổi niêm yết cổ phiếu						
Hủy bỏ niêm yết cổ phiếu						
ĐKGD lần đầu						
Thay đổi ĐKGD						
Hủy bỏ ĐKGD						
Niêm yết CKPS						
Hủy bỏ CKPS						
Tổng cộng						

Cột 1: thể hiện nội dung xử lý

Cột 2: thể hiện tổng số hồ sơ SGDCKVN và các công ty con đã nhận đầy đủ và hợp lệ nhưng chưa giải quyết xong trong kỳ báo cáo trước

Cột 3: thể hiện tổng số hồ sơ niêm yết/đăng ký giao dịch SGDCKVN và các công ty con đã nhận đầy đủ và hợp lệ theo quy định để xử lý trong kỳ báo cáo

Cột 4: thể hiện tổng số hồ sơ niêm yết/đăng ký giao dịch SGDCKVN và các công ty con đã giải quyết xong trong kỳ báo cáo

Cột 5: thể hiện số hồ sơ đã giải quyết quá hạn

Cột 6: thể hiện tổng số hồ sơ SGDCKVN và các công ty con đã nhận đầy đủ và hợp lệ nhưng chưa giải quyết xong trong kỳ báo cáo = số hồ sơ chưa giải quyết xong của kỳ trước chuyển sang + số hồ sơ phát sinh trong kỳ báo cáo - số hồ sơ đã giải quyết trong kỳ báo cáo.

4.2. Xử lý vi phạm công ty niêm yết, đăng ký giao dịch

Nội dung	Số vụ việc chưa	Tổng số vụ việc có dấu hiệu	Tổng số vụ việc kết thúc theo	Tổng số vụ việc xử lý theo	Tổng số vụ việc báo cáo	Tổng số hồ sơ giải	Số vụ việc chưa	Ghi chú
----------	-----------------------	-----------------------------------	-------------------------------------	----------------------------------	-------------------------------	--------------------------	-----------------------	------------

	giải quyết xong trong kỳ báo cáo trước	vi phạm đã phát hiện trong kỳ báo cáo	dỡ/ xử lý tại SGDCK	thẩm quyền của SGDCK	UBCK	quyết quá hạn	giải quyết xong trong kỳ báo cáo	
1	2	3	4	5	6	7	8	9
SGDCKTP.HCM								
Chế độ báo cáo								
Chế độ công bố thông tin								
Giao dịch cổ phiếu quỹ								
Vi phạm khác								
SGDCKHN								
Chế độ báo cáo								
Chế độ công bố thông tin								
Giao dịch cổ phiếu quỹ								
Vi phạm khác								
Tổng cộng								

Cột 1: thể hiện loại vi phạm

Cột 2: thể hiện tổng số vụ việc chưa giải quyết xong trong kỳ báo cáo trước

Cột 3: thể hiện số vụ việc có dấu hiệu vi phạm SGDCKVN và các công ty con phát hiện trong kỳ báo cáo

Cột 4: thể hiện số vụ việc có dấu hiệu vi phạm SGDCKVN và các công ty con phát hiện nhưng chưa đến mức xử lý vi phạm.

Cột 5: thể hiện tổng số vụ việc SGDCKVN và các công ty con đã xử lý theo thẩm quyền của SGDCKVN và Công ty con trong kỳ báo cáo

Cột 6: thể hiện tổng số vụ việc SGDCKVN và các công ty con đã báo cáo UBCKNN

Cột 7: thể hiện tổng số vụ việc SGDCKVN và các công ty con giải quyết bị quá hạn

Cột 8: thể hiện tổng số vụ việc chưa giải quyết xong trong kỳ báo cáo = số vụ việc chưa giải quyết xong của kỳ trước chuyển sang + số vụ việc phát sinh trong kỳ báo cáo - số vụ việc đã giải quyết trong kỳ báo cáo

5. Tiếp nhận, xử lý hồ sơ đăng ký/hủy giao dịch trái phiếu

Nội dung	Số hồ sơ chưa giải quyết xong trong kỳ báo cáo trước	Tổng số hồ sơ đã nhận trong kỳ báo cáo	Tổng số hồ sơ đã giải quyết trong kỳ báo cáo	Tổng số hồ sơ giải quyết quá hạn	Số hồ sơ chưa giải quyết xong trong kỳ báo cáo	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7
Niêm yết TPCP						
Hủy niêm yết TPCP						
Niêm yết TP được Chính phủ bảo lãnh						
Hủy niêm yết TP được chính phủ bảo lãnh						
Niêm yết TP địa phương						
Hủy niêm yết TP địa phương						
Niêm yết TP doanh nghiệp						
Hủy niêm yết TP doanh nghiệp						
Tổng cộng						

Cột 1: thể hiện nội dung xử lý

Cột 2: thể hiện tổng số hồ sơ đã đăng ký niêm yết/hủy niêm yết trái phiếu theo quy định nhưng chưa giải quyết xong trong kỳ báo cáo trước

Cột 3: thể hiện tổng số hồ sơ đăng ký niêm yết/ hủy niêm yết trái phiếu SGDCKHN/SGDCKHCM đã nhận đầy đủ và hợp lệ theo quy định để xử lý trong kỳ báo cáo

Cột 4: thể hiện tổng số hồ sơ đăng ký niêm yết/hủy niêm yết trái phiếu SGDCKHN/SGDCKHCM đã giải quyết xong trong kỳ báo cáo

Cột 5: thể hiện số hồ sơ đã giải quyết quá hạn

Cột 6: thể hiện tổng số hồ sơ đã lập theo quy định nhưng chưa giải quyết xong trong kỳ báo cáo = số hồ sơ chưa giải quyết xong của kỳ trước chuyển sang + số hồ sơ phát sinh trong kỳ báo cáo - số hồ sơ đã giải quyết trong kỳ báo cáo.

	thầu SGDCK chưa giải quyết xong trong kỳ báo cáo trước	thầu SGDCK đã nhận đầy đủ và hợp lệ theo quy định trong kỳ báo cáo	thầu SGDCK đã thực hiện trong kỳ báo cáo	thầu SGDCK giải quyết quá hạn	thầu SGDCK chưa giải quyết xong trong kỳ báo cáo	
1	2	3	4	5	6	7
SGDCKHCM						
Cổ phiếu						
SGDCKHN						
Cổ phiếu						
Trái phiếu						

Cột 1: thể hiện loại chứng khoán

Cột 2: thể hiện tổng số đợt đấu giá, đấu thầu SGDCKVN và các công ty con chưa giải quyết xong trong kỳ báo cáo trước

Cột 3: thể hiện tổng số đợt đấu giá, đấu thầu SGDCKVN và các công ty con đã nhận hồ sơ đầy đủ và hợp lệ trong kỳ báo cáo

Cột 4: thể hiện tổng số đợt đấu giá, đấu thầu SDGCKVN và các công ty con thực hiện trong kỳ báo cáo

Cột 5: thể hiện số đợt đấu giá, đấu thầu SGDCKVN và các công ty con đã giải quyết quá hạn

Cột 6: thể hiện tổng số đợt đấu giá, đấu thầu SGDCKVN và các công ty con chưa giải quyết xong trong kỳ báo cáo = số đợt đấu giá, đấu thầu chưa giải quyết xong của kỳ trước chuyển sang + số đợt đấu giá, đấu thầu phát sinh trong kỳ báo cáo - số đợt đấu giá, đấu thầu đã giải quyết trong kỳ báo cáo

8. Hoạt động trung gian hòa giải tại SGDCKVN

Tổng số hồ sơ làm trung gian hòa giải về giao dịch chứng khoán phát sinh trong kỳ báo cáo	Tổng số hồ sơ làm trung gian hòa giải khác phát sinh trong kỳ báo cáo	Tổng số hồ sơ làm trung gian hòa giải về giao dịch chứng khoán đã giải quyết trong kỳ báo cáo	Tổng số hồ sơ làm trung gian hòa giải khác đã giải quyết trong kỳ báo cáo	Số cuối kỳ báo cáo	Ghi chú
1	2	3	4	5	6

Cột 1: thể hiện số hồ sơ làm trung gian hòa giải trong lĩnh vực chứng khoán của SDGCKVN trong kỳ báo cáo

Cột 2: thể hiện số hồ sơ làm trung gian hòa giải trong lĩnh vực khác của SGDCKVN phát sinh trong kỳ báo cáo

Cột 3: thể hiện số hồ sơ làm trung gian hòa giải trong lĩnh vực chứng khoán của SGDCKVN đã giải quyết trong kỳ báo cáo

Cột 4: thể hiện số hồ sơ làm trung gian hòa giải trong lĩnh vực khác của SGDCKVN đã giải quyết trong kỳ báo cáo

Cột 5: thể hiện số hồ sơ đang giải quyết và chưa giải quyết làm trung gian hòa giải của SGDCKVN trong kỳ báo cáo

9. Hoạt động giám sát giao dịch chứng khoán

Nội dung	Tổng số vụ việc đã phát sinh trong kỳ báo cáo	Tổng số vụ việc kết thúc theo dõi/xử lý tại SGDCK trong kỳ báo cáo	Tổng số vụ việc đã báo cáo UBCKNN trong kỳ báo cáo	Tổng số vụ việc đang tiếp tục theo dõi/xử lý tại SGDCK trong kỳ báo cáo	Ghi chú
1	2	3	4	5	6
SGDCKHCM					
Chạm tiêu chí giám sát					
Chạm tiêu chí giám sát có báo cáo phân tích *					
Báo cáo phân tích theo yêu cầu					
SGDCKHN					
Chạm tiêu chí giám sát					
Chạm tiêu chí giám sát có báo cáo phân tích*					
Báo cáo phân tích theo yêu cầu					
Tổng cộng					

Cột 1: thể hiện nội dung giám sát

Cột 2: thể hiện tổng số vụ việc SGDCKVN và các công ty con đã phát hiện để xử lý trong kỳ báo cáo

Cột 3: thể hiện tổng số vụ việc có dấu hiệu bất thường về giao dịch, đã kết thúc theo dõi, xử lý tại SGDCKVN và các công ty con

Cột 4: thể hiện tổng số vụ việc SGDCKVN và các công ty con đã báo cáo và chuyển hồ sơ để UBCKNN xử lý theo thẩm quyền

Cột 5: thể hiện tổng số vụ việc đang tiếp tục theo dõi/xử lý tại SGDCK trong kỳ báo cáo

Ghi chú: * thể hiện các vụ việc chạm tiêu chí giám sát có báo cáo phân tích theo quy định tại khoản 02 điều 14 Thông tư 95/2020/TT-BTC hướng dẫn giám sát giao dịch chứng khoán trên thị trường chứng khoán.

10. Công bố thông tin

Thông tin công bố	Số thông tin chưa giải quyết xong trong kỳ báo cáo trước	Tổng số thông tin đã tiếp nhận trong kỳ báo cáo	Tổng số thông tin đã giải quyết trong kỳ báo cáo	Số thông tin giải quyết quá hạn	Số thông tin chưa giải quyết xong trong kỳ báo cáo	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7
SGDCKVN						
Thông tin công bố từ SDGCKVN						
Thông tin công bố từ thành viên						
SGDCKTP.HCM						
Thông tin công bố từ SDGCK						
Thông tin công bố từ tổ chức NY						
Thông tin công bố từ cổ đông lớn, người nội bộ và người có liên quan.						
SGDCKHN						
Thông tin công bố từ SGDCK						
Thông tin công bố từ tổ chức NY/ĐKGD						
Thông tin công bố						

từ cổ đông lớn, người nội bộ và người có liên quan.						
Tổng cộng						

Cột 1: thể hiện loại tổ chức công bố thông tin

Cột 2: thể hiện tổng số thông tin đã tiếp nhận nhưng chưa giải quyết xong trong kỳ báo cáo trước

Cột 3: thể hiện tổng số thông tin SGDCKVN và các công ty con đã tiếp nhận trong kỳ báo cáo

Cột 4: thể hiện tổng số thông tin SGDCKVN và các công ty con đã giải quyết trong kỳ báo cáo

Cột 5: thể hiện tổng số thông tin đã giải quyết quá hạn

Cột 6: thể hiện tổng số thông tin đã tiếp nhận nhưng chưa giải quyết xong trong kỳ báo cáo = số thông tin chưa giải quyết xong của kỳ trước chuyển sang + số thông tin đã tiếp nhận trong kỳ báo cáo - số thông tin đã giải quyết trong kỳ báo cáo.